

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: **4189** /UBND-KTTH

V/v một số vướng mắc trong  
công tác lập Quy hoạch tỉnh  
thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn  
đến năm 2050

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **19** tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 12/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*viết tắt là Quy hoạch tỉnh*); trong thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi đã tập trung đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh. Đến thời điểm này, Quy hoạch tỉnh đã cơ bản hoàn thành (*trong đó bao gồm: Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch tỉnh, Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược và hệ thống các bản đồ*) và chuẩn bị trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Về cơ bản, cấu trúc nội dung của các Phương án trong Báo cáo thuyết minh tổng hợp đã đúng theo các quy định tại Điều 27 Luật quy hoạch 2017, Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch và Công văn số 373/BKHĐT-QLQH ngày 22/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về cách thức, mức độ chi tiết tích hợp quy hoạch tỉnh.

Tuy nhiên, việc xác định mức độ cụ thể và chi tiết của một số Phương án chưa được quy định, hướng dẫn đầy đủ để xây dựng các nội dung trong báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh<sup>1</sup> nên phải tham chiếu từ các quy hoạch ngành quốc gia (nếu có quy hoạch ngành cấp trên có nội dung liên quan) hoặc phải tham khảo Báo cáo quy hoạch của các địa phương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt/đã được tổ chức họp thẩm định/đang trình thẩm định/đang gửi lấy ý kiến.

Để đảm bảo tính phù hợp, khả thi và đáp ứng được nhu cầu phát triển trong thời kỳ quy hoạch, tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư một số vướng mắc, khó khăn trong quá trình rà soát, hoàn thiện Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh như sau:

---

<sup>1</sup> Như: (1) Phương án quy hoạch hệ thống đô thị, phương án phát triển đô thị tinh ly và các thành phố, thị xã, thị trấn trên địa bàn; phương án phát triển hệ thống khu kinh tế; khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao; khu du lịch; khu nghiên cứu, đào tạo; khu thể dục thể thao; khu bảo tồn, khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và đối tượng đã được kiểm kê di tích đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; phương án phát triển các cụm công nghiệp (quy định tại điểm d khoản 2 Điều 27 Luật Quy hoạch); (1) Phương án phát triển mạng lưới viễn thông (quy định tại điểm d khoản 4 Điều 27 Luật Quy hoạch)...

## 1. Đối với Phương án bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên

Theo quy định tại Điểm b Khoản 10 Điều 28 Nghị định 37/2019/NĐ-CP: *“Khoanh định chi tiết khu vực mỏ, loại tài nguyên khoáng sản cần đầu tư thăm dò, khai thác và tiến độ thăm dò, khai thác; khu vực thăm dò khai thác được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc thể hiện trên bản đồ địa hình hệ tọa độ quốc gia với tỷ lệ thích hợp.”*

Như vậy, việc khoanh định chi tiết mỏ cần có danh mục cụ thể và chi tiết địa lý của mỏ (như quy mô, vị trí, tọa độ,...) để đưa vào Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh và đưa vào dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch tỉnh của Thủ tướng Chính phủ để làm căn cứ, cơ sở pháp lý trong quá trình cấp phép khai thác mỏ. Tuy nhiên, tỉnh Quảng Ngãi nhận thấy việc đề cập chi tiết sẽ dẫn đến khó khăn xác định cơ sở pháp lý đối với trường hợp có các mỏ phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện các công trình, dự án liên quan phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## 2. Đối với Phương án quy hoạch mạng lưới cấp điện

Hiện 03 nội dung tại các điểm: h, i, k mục 7 Phụ lục 2<sup>2</sup> Công văn số 373/BKHĐT-QLQH đều có liên quan đến quy hoạch lưới điện phân phối, Tỉnh Quảng Ngãi đề xuất **gom lại thành một nội dung chung “Định hướng quy hoạch lưới điện phân phối sau trạm 110 kV”** vì các lý do sau:

- Một công trình điện phân phối cung cấp điện cho một vùng phụ tải trong phạm vi diện tích nhỏ khoảng 50ha trở lại (trong đó công trình lưới điện khoảng 50ha, công trình trạm biến áp và lưới điện hạ thế bình quân khoảng 05ha) nên phù hợp các quy hoạch nhỏ hơn là quy hoạch tỉnh có diện tích lên đến 500.000-700.000 ha. Cụ thể theo quy định, lưới điện phân phối được quy hoạch trong “Quy hoạch đô thị” theo Luật quy hoạch đô thị và “Quy hoạch

<sup>2</sup> Hướng dẫn xây dựng Phương án phát triển mạng lưới cấp điện, bao gồm các công trình cấp điện và mạng lưới truyền tải điện đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; mạng lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối (quy định tại điểm e khoản 2 Điều 27 Luật Quy hoạch) bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- a) Tổng hợp danh mục các nguồn điện trên địa bàn tỉnh đã được xác định trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.
- b) Liên kết lưới điện với các tỉnh lân cận.
- c) Cân bằng cung cầu điện của tỉnh trong giai đoạn quy hoạch.
- d) Chương trình phát triển lưới điện 110 kV của tỉnh.
- đ) Phương án phát triển lưới điện trung áp sau các trạm 110 kV.
- e) Phương án cấp điện cho vùng sâu, vùng xa và hải đảo chưa được cấp điện từ lưới điện quốc gia.
- g) Phương án cấp điện cho vùng sâu, vùng xa và hải đảo không được nối lưới;
- h) Sơ đồ nguyên lý các lộ xuất tuyến đường dây trung áp sau trạm 110 kV;
- i) Danh mục các đường dây trung áp và trạm biến áp phân phối sau các trạm 110kV;
- k) Tổng khối lượng lưới điện trung áp và ước tính khối lượng hạ áp cần đầu tư xây dựng trong thời kỳ quy hoạch, theo các giai đoạn 05 năm.
- l) Phương án bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong phát triển điện lực tỉnh;
- m) Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất cho các công trình điện;
- o) Tổng hợp khối lượng đầu tư và dự kiến nhu cầu vốn đầu tư cho thời kỳ quy hoạch;
- p) Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội phương án phát triển mạng lưới cấp điện tỉnh;
- q) Cơ chế thực hiện quy hoạch, bao gồm: cơ chế thực hiện, cơ chế tài chính;
- r) Thể hiện phương án phát triển cấp điện, mạng lưới truyền tải và lưới điện phân phối cấp tỉnh trên bản đồ.

xây dựng nông thôn” hoặc một số quy hoạch khác theo Luật Xây dựng là các quy hoạch được triển khai sau quy hoạch tỉnh (viết tắt là các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh). Vì vậy, để có thể xác định các nội dung liên quan đến lưới điện phân phối cần thiết phải có các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh như đã nêu.

- Trong khi chưa có đầy đủ tất cả các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh, việc xác định chi tiết các nội dung liên quan đến lưới điện phân phối phải dựa vào dự báo dẫn đến có thể sai biệt so với các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh sẽ lập sau này và dẫn đến phải điều chỉnh quy hoạch tỉnh không mong muốn. Trong khi đó, nếu giai đoạn quy hoạch tỉnh chỉ định hướng quy hoạch lưới điện phân phối, xây dựng khung pháp lý làm cơ sở để lập các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh đúng như quy định của Luật quy hoạch đô thị và Luật xây dựng như đã nêu thì rất thuận lợi khi triển khai thực hiện đầu tư xây dựng sau quy hoạch.

### 3. Đối với Phương án phát triển mạng lưới giao thông

Bố cục chi tiết của Phương án phát triển mạng lưới giao thông được Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tại mục 6 Phụ lục 2 Công văn số 373/BKHĐT-QLQH ngày 22/01/2021<sup>3</sup>. Tuy nhiên, lại chưa có hướng dẫn **mức độ chi tiết** của phương án, dẫn đến gặp khó khăn về xác định mức độ, khối lượng phù hợp cho các nội dung của phương án. Vì vậy, để đảm bảo tính khả thi trong vận dụng quy hoạch tỉnh sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Phương án phát triển mạng lưới giao thông trong báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch tỉnh chỉ đưa ra những nội dung lớn, cơ bản, các kết nối quan trọng, chủ đạo để định hướng phát triển, hạn chế đề cập chi tiết tất cả những kết nối giao thông. Từ những định hướng lớn này, trong quá trình triển khai sau Quy hoạch tỉnh sẽ có những đề án nghiên cứu phương án phát triển chi tiết phù hợp hơn với điều kiện thực tế tại địa phương. Đồng thời, để đảm

<sup>3</sup> Phương án phát triển mạng lưới giao thông đường tỉnh có nội dung chủ yếu như sau:

a) Thể hiện các dự án kết cấu hạ tầng giao thông đã được quy hoạch ở cấp quốc gia; các dự án kết cấu hạ tầng giao thông cấp vùng, liên tỉnh được xác định ở quy hoạch vùng.

b) Phương án phát triển mạng lưới giao thông đường bộ

- Phương án phát triển các tuyến đường tỉnh, đường vành đai, một số đường trục chính trong đô thị.

- Phương án phát triển giao thông nông thôn.

- Phương án bố trí các bến, bãi đỗ xe.

- Phương án kết nối các tuyến đường mạng lưới giao thông đường bộ của tỉnh với các kết cấu hạ tầng quốc gia và vùng trên địa bàn.

c) Phương án phát triển mạng lưới đường sắt trên địa bàn tỉnh, bao gồm các ga, tuyến đường sắt và phương án kết nối mạng lưới đường sắt với các kết cấu hạ tầng giao thông khác trên địa bàn.

d) Phương án phát triển giao thông đường thủy nội địa

Phương án phát triển tuyến đường thủy nội địa, các bến, cảng đường thủy nội địa địa phương.

đ) Tính toán, tổng hợp quỹ đất dành cho giao thông

Quỹ đất dành cho giao thông bao gồm đất dùng cho kết cấu hạ tầng giao thông các chuyên ngành đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt, đường biển, hàng không, bao gồm cả phần nền và phần diện tích dành cho hành lang an toàn giao thông; đất dùng cho các nhà ga, bến cảng, sân bay, bến xe, bãi đỗ,...

Căn cứ vào các phương án phát triển giao thông, các tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành và các quy định về bảo vệ hành lang an toàn giao thông tính toán tổng quỹ đất dành cho giao thông trên địa bàn tỉnh.

e) Phương án bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong phát triển mạng lưới giao thông tỉnh.

g) Thể hiện nội dung phương án phát triển giao thông trên bản đồ.

bảo tính thống nhất trong triển khai lập Phương án phát triển mạng lưới giao thông giữa các địa phương, tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm, ghi nhận nội dung đề xuất của tỉnh và sớm có văn bản hướng dẫn đối với trường hợp này.

#### **4. Đối với Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện**

Ngày 09/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 326/QĐ-TTg phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 (chỉ tiêu của tỉnh Quảng Ngãi được phân bổ tại Phụ lục số 34). Tuy nhiên, chỉ tiêu sử dụng đất được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho tỉnh Quảng Ngãi thấp hơn nhu cầu phát triển của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch. Do đó, hiện nay tỉnh Quảng Ngãi đang kiến nghị và làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường để đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu của Quảng Ngãi.

Để phù hợp với nhu cầu thực tế, tỉnh đang xây dựng 02 nhóm chỉ tiêu sử dụng đất đối với Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai để đưa vào trong Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh, cụ thể: 01 Nhóm chỉ tiêu theo như Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; 01 Nhóm chỉ tiêu theo nhu cầu phát triển của tỉnh đến năm 2030.

UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo một số khó khăn, vướng mắc và đề xuất tháo gỡ nêu trên, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, quan tâm giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.Ng/cứu, CBTH;
- Lưu VT, KTTHthuc367.

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Minh**